TAND HUYỆN TAM ĐƯỜNG **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2022/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 25 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Đình H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Bản M, thị trấn T1, huyện T, tỉnh Lai Châu

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1990

Địa chỉ: Bản M, thị trấn T1, huyện T, tỉnh Lai Châu

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2022

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phạm Đình H và chị Nguyễn Thị P

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Đình H và chị Nguyễn Thị P thuận tình ly hôn

- Việc nuôi con: Anh Phạm Đình H là người trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Thảo Đ, sinh ngày 15/4/2013, cháu Phạm Linh G sinh ngày 18/3/2018 cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Chị

Nguyễn Thị P là người trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Đình A, sinh ngày 15/12/2020 cho đến khi cháu A thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Anh Phạm Đình H và chị Nguyễn Thị P đều không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Phạm Đình H và chị Nguyễn Thị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung anh Phạm Đình H và chị Nguyễn Thị P tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Đình H và chị Nguyễn Thị P mỗi người phải chịu 75.000 VNĐ *(Bảy mươi lăm nghìn)* án phí dân sự sơ thẩm. Anh Phạm Đình H tự nguyện nộp thay toàn bộ số tiền trên mà chị Nguyễn Thị P phải nộp. Tổng cộng anh Phạm Đình H phải nộp 150.000 VNĐ *(Một trăm năm mươi nghìn)* án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Phạm Đình H đã nộp 300.000 VNĐ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2021/0000152 ngày 14 tháng 01 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường, nay 150.000 đồng chuyển thành án phí dân sự sơ thẩm, anh Phạm Đình H được trả lại số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn)*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Tam Đường;
- Chi cục THADS huyện Tam Đường;
- UBND Thị trấn Tam Đường;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Tuyết